

Số: 262/2024/QĐ-PQTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
*Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa: Bà Vũ Thị Hương

Các Thẩm phán: Ông Lê Thọ Viên

Bà Lưu Thị Đoan Trang

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hiệp Định – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Phan Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào Điều 71 Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài như sau: Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên số 05/2022/QĐ-OCB-KM lập ngày 13/9/2022 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm T (STAC) (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 05*), Biên nhận hồ sơ ngày 15/7/2024, hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp giữa Ngân hàng TMCP P (sau đây gọi tắt là *Ngân hàng O*) với Công ty TNHH Một thành viên S (sau đây gọi tắt là *Công ty S*) và một số tài liệu khác;

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu về việc hủy phán quyết trọng tài ngày 18/6/2024, Đơn yêu cầu (sửa đổi, bổ sung) ngày 02/7/2024 của Công ty S; là Bị đơn; đối với Quyết định số 05, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Địa chỉ: Số D L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty TNHH Một thành viên S

Địa chỉ: Số I N, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng số 0161A/2021/PHD/HĐTD ngày 23/3/2021, Hợp đồng tín dụng số 0654/2021/PHD/HĐTD ngày 23/6/2021 và xử lý, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0346/2021/PHD/HĐTC ngày 27/4/2021.

Tại phần quyết định của Quyết định số 05 đã quyết định như sau: Công nhận sự thỏa thuận của các Bên về việc xử lý khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0161A/2021/PHD/HĐTD ngày 23/3/2021, Hợp đồng tín dụng số 0654/2021/PHD/HĐTD ngày 23/6/2021 và xử lý, phát mãi tài sản để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số

0346/2021/PHD/HĐTC ngày 27/4/2021 được giải quyết theo Biên bản hòa giải thành lập ngày 12/9/2022.

Nội dung yêu cầu và căn cứ yêu cầu hủy phán quyết trọng tài: Công ty S đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 05 vì các lý do, căn cứ như sau:

- Giữa Công ty S và Ngân hàng O không có thỏa thuận trọng tài cũng như thỏa thuận lại khi giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng;

- Trong quá trình giải quyết trọng tài, Công ty S không hề hay biết và không tham gia quá trình giải quyết trọng tài. Công ty S không có gửi Bản tự bảo vệ cho STAC, chưa bao giờ làm việc với STAC cũng không nhận được bất kỳ văn bản tố tụng nào của STAC theo bất kỳ hình thức nào. Tất cả các văn bản, tài liệu như: Thỏa thuận trọng tài, lựa chọn 1 trọng tài viên duy nhất, đồng ý giải quyết theo thủ tục rút gọn, Biên bản hòa giải thành, các Biên bản giao nhận... đều được soạn sẵn. Công ty S chỉ nhận được Biên bản hòa giải thành ngày 12/9/2022 do cán bộ Ngân hàng O chụp gửi qua zalo. Đến ngày 15/7/2024 Công ty S mới nhận được Quyết định số 05.

### **XÉT THẤY:**

Sau khi xem xét đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, ý kiến của Công ty S, STAC và đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét đơn yêu cầu nhận định như sau:

#### **[1] Về thẩm quyền giải quyết:**

Đây là việc dân sự về yêu cầu kinh doanh thương mại liên quan đến việc Trọng tài thương mại Việt Nam giải quyết tranh chấp, nơi Hội đồng trọng tài tuyên phán quyết trọng tài là Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 31, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm o khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2, khoản 3 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại năm 2010, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **[2] Về thời hạn nộp đơn yêu cầu:**

Tại khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài thương mại quy định như sau: “*Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được phán quyết trọng tài, nếu một bên có đủ căn cứ để chứng minh được rằng Hội đồng trọng tài đã ra phán quyết thuộc một trong những trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 68 của Luật này, thì có quyền làm đơn gửi Tòa án có thẩm quyền yêu cầu hủy phán quyết trọng tài*”. Theo đó, các bên tranh chấp trong vụ tranh chấp tại Trọng tài thương mại chỉ có quyền yêu cầu hủy phán quyết trọng tài trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được phán quyết trọng tài.

Tại Đơn yêu cầu về việc hủy phán quyết trọng tài ngày 18/6/2024, Đơn yêu cầu (sửa đổi, bổ sung) ngày 02/7/2024 và Văn bản trình bày ý kiến ngày 05/9/2024, Công ty S cho rằng đến ngày 15/7/2024 mới nhận được Quyết định số 05.

Xét, căn cứ các khoản 3 và 4 Điều 31 Quy tắc Tổ tụng trọng tài của STAC có hiệu lực từ ngày 01/3/2017, phù hợp với quy định tại các khoản 3 và 4 Điều 61 Luật Trọng tài thương mại thì phán quyết trọng tài của Hội đồng trọng tài phải được lập trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc phiên họp cuối cùng giải quyết vụ tranh chấp; Phán quyết trọng tài phải được Hội đồng trọng tài gửi tới Trung tâm ngay sau ngày lập; Trung tâm gửi ngay tới các bên bản chính hoặc bản sao có chứng thực của phán quyết trọng tài. Theo đó, STAC có nghĩa vụ phải chứng minh việc đã gửi tới các bên bản chính hoặc bản sao có chứng thực của Quyết định số 05.

Tại Văn bản số trình bày ý kiến ngày 19/8/2024, STAC có ý kiến về việc Công ty S nhận Quyết định số 05 vào ngày 15/7/2024 như sau:

- Ngày 13/9/2022, Hội đồng trọng tài ban hành Quyết định số 05. Quyết định này đã được gửi đến Ngân hàng O và Công ty S theo Biên nhận hồ sơ ngày 14/9/2022.

- Ngày 17/7/2024, Công ty S có đơn yêu cầu cung cấp Quyết định số 05. Căn cứ theo khoản 11 Điều 28 Luật Trọng tài thương mại về quyền và nghĩa vụ của Trung tâm trọng tài, Trung tâm trọng tài có nghĩa vụ *“Lưu trữ hồ sơ, cung cấp các bản sao quyết định trọng tài theo yêu cầu của các bên tranh chấp hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền”*, STAC đã cấp cho Công ty S thêm một bản Quyết định số 05.

Xét, trên cơ sở các tài liệu do STAC cung cấp kèm theo Văn bản số trình bày ý kiến ngày 19/8/2024 là Biên nhận hồ sơ bản giao Quyết định số 05 cho Công ty S được lập vào ngày 09/9/2022 có chữ ký của bà Nguyễn Bích N là người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của Công ty S có cơ sở xác định, STAC đã giao Quyết định số 05 cho Công ty S vào ngày 09/9/2022 và cấp bổ sung Quyết định số 05 cho Công ty S vào ngày 15/7/2024.

Xét, ngày 09/9/2022 Công ty S đã nhận được Quyết định số 05 nhưng đến ngày 18/6/2024 Công ty S mới nộp đơn yêu cầu Tòa án hủy phán quyết trọng tài là đã quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được phán quyết trọng tài theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài thương mại.

[3] Về các căn cứ Công ty S đưa ra để yêu cầu hủy Quyết định số 05:

Xét như đã phân tích tại mục [2], căn cứ Điều 69 Luật Trọng tài thương mại, có cơ sở xác định, Công ty S đã mất quyền yêu cầu hủy Quyết định số 05 do gửi đơn yêu cầu quá thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài thương mại. Theo đó, Hội đồng xét đơn yêu cầu không xem xét các căn cứ Công ty S đưa ra để yêu cầu hủy Quyết định số 05.

[4] Từ phân tích trên, phù hợp với phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét đơn yêu cầu không xem xét yêu cầu của Công ty S về việc hủy Quyết định số 05.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 31, điểm c khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm o khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 414 và Điều 415 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 7, các Điều 69, 71 và 72 Luật Trọng tài thương mại năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài thương mại.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không hủy Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên số 05/2022/QĐ-OCB-KM lập ngày 13/9/2022 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm T (STAC), giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Địa chỉ: Số D L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty TNHH Một thành viên S

Địa chỉ: Số I N, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo; Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

#### **Nơi nhận:**

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Dương sự;
- STAC;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Vũ Thị Hương**